

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2022/DS-ST
Ngày: 07-12-2022
V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán vật tư nông nghiệp

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Xuân.
2. Ông Nguyễn Tấn Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Luyến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 185/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2022/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2022/QĐST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị MĐ, sinh năm 1959; Địa chỉ: Ấp TH, xã ĐT, huyện T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Võ Thị Q, sinh năm 1967; Địa chỉ: Số X, đường NTT, khu phố BH, thị trấn T1, huyện T, tỉnh Long An (có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Phan Văn VM, sinh năm 1978; Địa chỉ: Số Y, ấp BH, xã BT, huyện T, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/8/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án,

nguyên đơn bà Nguyễn Thị MĐ do bà Võ Thị Q đại diện theo ủy quyền trình bày: Bà Nguyễn Thị MĐ có kinh doanh vật tư nông nghiệp nhỏ lẻ, không có đăng ký kinh doanh. Bà MĐ đã nhiều lần bán phân bón cho ông Phan Văn VM, đến ngày 15/4/2021 ông VM và bà MĐ chốt nợ, thống nhất ông VM còn nợ bà MĐ số tiền 50.000.000 đồng và có lập văn bản viết tay thỏa thuận ông VM sẽ trả mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết số tiền nợ 50.000.000 đồng, ngày trả là ngày 15 tây hàng tháng, nếu 01 tháng không trả thì phải trả hết một lần số tiền 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, từ khi chốt nợ đến nay ông VM không trả tiền bà MĐ mỗi tháng như đã thỏa thuận nên bà MĐ làm đơn khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn VM trả cho bà MĐ số tiền nợ mua phân bón là 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn ông Phan Văn VM đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án thể hiện yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng ông VM không có yêu cầu phản tố, hay ý kiến phản đối gì đối với yêu cầu khởi kiện và các tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và thuộc trường hợp không hòa giải được. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị MĐ khởi kiện yêu cầu ông Phan Văn VM trả tiền nợ mua vật tư nông nghiệp theo Giấy viết tay đề ngày 15/4/2021, bị đơn hiện đang cư trú tại xã BT, huyện T, tỉnh Long An theo xác nhận ngày 13/8/2022 của Công an xã BT, huyện T, tỉnh Long An. Như vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt; bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật

Tổ tụng Dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt tất cả đương sự trong vụ án.

[3] Về chứng cứ: Quá trình giải quyết vụ án, các bị đơn không nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án. Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị MĐ yêu cầu ông Phan Văn VM trả số tiền nợ mua vật tư nông nghiệp là 50.000.000 và không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, bà MĐ đã cung cấp chứng cứ là đồng theo Giấy viết tay ngày 15/4/2021, có chữ ký nhận và ghi rõ họ tên của ông Phan Văn VM. Trong suốt quá trình tố tụng, ông VM không nộp văn bản thể hiện ý kiến phản đối của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do bà MĐ cung cấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định ông Phan Văn VM còn nợ bà Nguyễn Thị MĐ số tiền mua phân bón là 50.000.000 đồng. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Ông VM đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận trong Giấy viết tay ngày 15/4/2021 nên căn cứ quy định tại Điều 440 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Phan Văn VM có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị MĐ số tiền nợ mua phân bón là 50.000.000 đồng. Nguyên đơn không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[5] Về án phí: Ông Phan Văn VM phải chịu 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn, nguyên đơn bà Nguyễn Thị MĐ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị MĐ được miễn nộp tiền tạm ứng án phí vì là người cao tuổi theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 96, Điều 147, Điều 177, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 238, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 430, Điều 434, Điều 440, Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 12, Điều

26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị MĐ về “Tranh chấp hợp đồng mua bán vật tư nông nghiệp” đối với ông Phan Văn VM.

Ông Phan Văn VM có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị MĐ số tiền nợ mua phân bón là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Ông Phan Văn VM phải chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Bà Nguyễn Thị MĐ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà MĐ được miễn nộp tạm ứng án phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Hoàng Dung